

PHIẾU THU BÀI

Học kỳ ... , năm học : 20 ... – 20 ...

Môn học:

Số TC:.....

Lớp: Múa đại chúng K42.

Hình thức thi:.....

Ngày thi (kiểm tra):

S TT	Họ và tên	Số đề	Số tờ	Chữ ký SV	Ghi chú
1	Nguyễn Ngọc Trâm Anh				
2	Đỗ Lan Anh				
3	Lê Thị Vân Anh				
4	Phạm Thu Hà				
5	Trần Thị Thu Hiền				
6	Trần Thị Hương				
7	Đỗ Văn Linh				
8	Tạ Phương Ly				
9	Đặng Hoàng Phương Mai				
10	Phan Huyền Mai				
11	Nguyễn Khánh Phương				
12	Thái Ngọc Kim Thoa				
13	Đặng Vũ Tiến				
14	Lê Ngọc Thiên Trang				
15	Nguyễn Linh Trang				
16	Lê Thị Anh Thư				
17	Nguyễn Thị Tuyết				
18	Trương Ngọc Tuyết				

Giảng viên coi thi 1
(Ký, ghi rõ họ tên)

Giảng viên coi thi 2
(Ký, ghi rõ họ tên)

PHIẾU CHẤM ĐIỂM THI VIẾT

Học kỳ ... , năm học : 20 ... – 20 ...

Môn học:

Số TC:.....

Lớp: Múa đại chúng K42.

STT	Họ và tên	Số phách	Điểm		Ghi chú
			(Bằng số)	(Bằng chữ)	
1	Nguyễn Ngọc Trâm Anh				
2	Đỗ Lan Anh				
3	Lê Thị Vân Anh				
4	Phạm Thu Hà				
5	Trần Thị Thu Hiền				
6	Trần Thị Hương				
7	Đỗ Văn Linh				
8	Tạ Phương Ly				
9	Đặng Hoàng Phương Mai				
10	Phan Huyền Mai				
11	Nguyễn Khánh Phương				
12	Thái Ngọc Kim Thoa				
13	Đặng Vũ Tiến				
14	Lê Ngọc Thiên Trang				
15	Nguyễn Linh Trang				
16	Lê Thị Anh Thư				
17	Nguyễn Thị Tuyết				
18	Trương Ngọc Tuyết				

Tổng số bài thi:.....

Ngày khớp điểm:...../...../20.....

Cán bộ khớp điểm
(Ký, ghi rõ họ tên)

Khoa/Trung tâm
(Ký, ghi rõ họ tên)

PHIẾU CHẤM ĐIỂM THI VẤN ĐÁP, THỰC HÀNH

Học kỳ ... , năm học: 20 ... – 20 ...

Môn học:

Số TC:.....

Lớp: Múa đại chúng K42.

Ngày thi (kiểm tra):.....

STT	Họ và tên	Số phiếu thi	Điểm tổng nhất của 2 GV		Chữ ký SV	Ghi chú
			(Bảng số)	(Bảng chữ)		
1	Nguyễn Ngọc Trâm Anh					
2	Đỗ Lan Anh					
3	Lê Thị Vân Anh					
4	Phạm Thu Hà					
5	Trần Thị Thu Hiền					
6	Trần Thị Hương					
7	Đỗ Văn Linh					
8	Tạ Phương Ly					
9	Đặng Hoàng Phương Mai					
10	Phan Huyền Mai					
11	Nguyễn Khánh Phương					
12	Thái Ngọc Kim Thoa					
13	Đặng Vũ Tiến					
14	Lê Ngọc Thiên Trang					
15	Nguyễn Linh Trang					
16	Lê Thị Anh Thư					
17	Nguyễn Thị Tuyết					
18	Trương Ngọc Tuyết					

Giảng viên chấm thi 1
(Ký, ghi rõ họ tên)

Giảng viên chấm thi 2
(Ký, ghi rõ họ tên)

PHIẾU TỔNG KẾT ĐIỂM HỌC PHẦN

Hình thức đào tạo:

Học kỳ:, năm học: 20... - 20...

Môn học:

Số TC:.....

Lớp: Múa đại chúng K42.

Hình thức thi:.....

TT	Họ và tên sinh viên	Điểm chuyên cần (Hệ số 1)	Điểm TB kiểm tra (Hệ số 3)	Điểm thi học phần (Hệ số 6)	Điểm tổng kết học phần	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
1	Nguyễn Ngọc Trâm Anh					
2	Đỗ Lan Anh					
3	Lê Thị Vân Anh					
4	Phạm Thu Hà					
5	Trần Thị Thu Hiền					
6	Trần Thị Hương					
7	Đỗ Văn Linh					
8	Tạ Phương Ly					
9	Đặng Hoàng Phương Mai					
10	Phan Huyền Mai					
11	Nguyễn Khánh Phương					
12	Thái Ngọc Kim Thoa					
13	Đặng Vũ Tiến					
14	Lê Ngọc Thiên Trang					
15	Nguyễn Linh Trang					
16	Lê Thị Anh Thư					
17	Nguyễn Thị Tuyết					
18	Trương Ngọc Tuyết					

Nhận phiếu

Ngày.....tháng.....năm 20....

CÁN BỘ PHÒNG ĐT, QLKH và HTQT
(Ký, ghi rõ họ tên)

Ngày.....tháng.....năm 20....

KHOA/TRUNG TÂM
(Ký, ghi rõ họ tên)

Ngày.....tháng.....năm 20....

GIẢNG VIÊN BỘ MÔN
(Ký, ghi rõ họ tên)

